TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 05/4/2024
V/v *"Tranh chấp xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Trần Văn Giang.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Trần Quang Nhật – Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 387/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc *"Tranh chấp xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Ngọc M, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 12 năm 2023 nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc M trình bày:

Vào năm 2013, bà Huỳnh Ngọc M và ông Nguyễn Văn T chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh C. Vào ngày 07 tháng 10 năm 2013 (Giấy chứng nhận kết hôn số 175/2013). Trong quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm cũng như về lối sống, vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thể hàn gắn được. Bà M và ông T đã ly thân từ tháng 9 năm 2023 đến nay. Nên bà Huỳnh Ngọc M yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

Về con chung: Quá trình sống chung giữa bà M và ông T có 02 người con chung tên Nguyễn Thảo N, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2013 và Nguyễn Thanh N, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2016. Hiên con chung đang sống với bà M, khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi hai người con chung, không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đồng thời triệu tập xét xử nhiều lần nhưng ông T vẫn không tham gia tố tụng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, cụ thể về hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho bà Huỳnh Ngọc M ly hôn với ông Nguyễn Văn T; Về con chung: Có hai người tên là Nguyễn Thảo N, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2013 và Nguyễn Thanh N, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2016. Hiện tại hai người con chung đang sống chung với bà M. Bà Huỳnh Ngọc M yêu cầu nuôi dưỡng hai người con chung nên chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Ngọc M là phù hợp. Bà Huỳnh Ngọc M không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không có, không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa bà Huỳnh Ngọc M với ông Nguyễn Văn T được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn T là bị đơn có nơi cư trú tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn T.

[3] Về hôn nhân: Vào năm 2013 bà Huỳnh Ngọc M với ông Nguyễn Văn T sống chung với nhau như vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh C. Do đó, hôn nhân của bà Huỳnh Ngọc M với ông Nguyễn Văn T là hợp pháp. Quá trình sống chung bà Huỳnh Ngọc M cho rằng bà và ông T xảy ra

nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, cả hai không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 9 năm 202 cho đến nay mà không thể hàn gắn tình cảm. Bà Huỳnh Ngọc M xác định không còn tình cảm dành cho ông T và bà M yêu cầu ly hôn ông T.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân của bà Huỳnh Ngọc M với ông Nguyễn Văn T không thể tiếp tục duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được. Hôn nhân giữa bà Huỳnh Ngọc M với ông Nguyễn Văn T đã và đang trong tình trạng trầm trọng. Ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không tham gia tố tụng, cho thấy ông T không mong muốn hàn gắn đoàn tụ. Đối với yêu cầu của bà M, ông T không có ý kiến gì. Xét cho bà Huỳnh Ngọc M ly hôn với ông Nguyễn Văn T là có cơ sở.

[4] Về con chung: Quá trình sống chung bà M và ông T có 02 người con chung tên Nguyễn Thảo N, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2013 và Nguyễn Thanh N, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2016. Hiện tại con chung đang do bà Huỳnh Ngọc M nuôi dưỡng. Mặt khác cháu Nguyễn Thảo N và Nguyễn Thanh N có nguyện vọng sống cùng với bà Huỳnh Ngọc M nên chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Ngọc M là phù hợp. Bà Huỳnh Ngọc M không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[7] Từ những phân tích và nhận định nêu trên xét thấy quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Ngọc M phải chịu theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147 và 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Huỳnh Ngọc M ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Thảo N (giới tính nữ), sinh ngày 15 tháng 11 năm 2013 và Nguyễn Thanh N (giới tính nữ), sinh ngày 15 tháng 5 năm 2016 cho bà Huỳnh Ngọc M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Ngọc M về việc không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Ngọc M phải chịu 300.000 đồng. Bà Huỳnh Ngọc M đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0003082 ngày 06/12/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay chuyển thu.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- UBND xã P,
huyện P, tỉnh C;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Ngọc Trọng